

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HSST
Ngày: 16/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH - TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Nga

Ông Nguyễn Khánh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST – HS ngày 04/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn K**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 05/12/1992 tại: Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm N, xã S, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Bùi Văn Đ, sinh năm 1963; Mẹ: Bùi Thị S, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 01 con; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án: không

Tiền sự: 01

- Ngày 10/01/2020 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 08/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/7/2022. Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Cà Thị N - sinh năm 1988, trú tại: khu T, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1988, trú tại: tổ V, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Vũ Duy N, sinh năm 1972; trú tại: tổ X, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

(Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và không có việc làm ổn định. Trong hai ngày 06 và 08/7/2022, Bùi Văn K đã hai lần thực hiện trộm cắp 02 chiếc xe mô tô, cụ thể:

Lần một: khoảng 17 giờ 40 phút ngày 06/7/2022, K đi xe ôm từ khu vực phường Phương Lâm đến khu vực cảng Ba Cáp thuộc tổ dân phố Thấu, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình với mục đích tìm kiếm sơ hở của chủ tài sản để trộm cắp. Đến nơi K xuống xe đi bộ và quan sát thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám, biển kiểm soát 33L9-0878 của anh Nguyễn Văn Ngọc trên mặt đồng hồ có đèn báo sáng, K ngồi lên xe nổ máy điều khiển đi. Khi đi được khoảng 100m đến khu vực trạm gác tại cảng Ba Cáp thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ K và xe mô tô.

Lần hai: khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, K đi bộ từ khu vực đầu cầu Hòa Bình một đến khu vực nhà anh Nguyễn Duy Quân tại khu Thủy Sản, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình. Khi đến trước nhà anh Quân, thấy cửa nhà đóng, quan sát trước sân để một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26B2-36914, cắm chìa khóa tại cổ xe, quan sát xung quanh không có ai, K mở cốp xe thấy bên trong có đăng ký xe cùng các loại giấy tờ tùy thân khác, K lấy chìa khóa mở khóa điện rồi nổ máy xe điều khiển đi về phía quảng trường Hòa Bình, sau đó đi theo hướng đường tránh thành phố Hòa Bình, đến khu vực gần chân dốc Cun. K mang chiếc xe mô tô trên đến cửa hiệu cầm đồ Ngọc Hà tại tổ 10 phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình cầm cố chiếc xe trên cho anh Vũ Duy Ngọc, K nói với Ngọc chiếc xe trên của gia đình và vay được số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 08/7/2022 K bị bắt khẩn cấp và thu giữ số tiền còn lại là 1.360.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 230/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn đen- bạc số máy HC09E5318820, số khung 0902Y 218790, biển kiểm soát 26B2-36914, tình trạng đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 228/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn xám, số máy 15734, số khung 15734, biển kiểm soát 33L9-0878, Tình trạng đã qua sử dụng chi giá 2.700.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 26B2-36914, tình trạng đã qua sử dụng và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 33L9-0878, tình trạng đã qua sử dụng sau khi định giá được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cà Thị Ngân và anh Nguyễn Văn Ngọc.

Đối với các tài liệu đồ vật khác gồm: giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 26B2-36914; 01 chùm chìa khóa; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cà Thị Ngân, một căn cước công dân mang tên Cà Thị Ngân, một giấy phép lái xe mang tên Cà Thị Ngân, 03 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Mạnh Tùng, Cà Thị Ngân, Hoàng Tuấn Anh, 01 thẻ khách hàng sử dụng điện mang tên Phạm Thị Loan, 03 thẻ ngân hàng, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Quý Mạnh thu giữ trong quá trình điều tra vụ án được trả lại cho chị Cà Thị Ngân, anh Nguyễn Văn Ngọc.

Đối với chiếc chứng minh thư nhân dân thu giữ mang tên Trần Ngọc Mạnh được trả lại cho bố của Trần Ngọc Mạnh là ông Trần Ngọc Hùng.

Về trách nhiệm dân sự: đối với số tiền 1.360.000 đồng thu giữ của Bùi Văn K được trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Duy Ngọc. Người bị hại chị Cà Thị Ngân, anh Nguyễn Văn Ngọc và người quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Duy Ngọc không yêu cầu bị can phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 123/CT-VKS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt Bùi Văn K mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 26B2-36914, tình trạng đã qua sử dụng và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 33L9-0878, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cà Thị Ngân và anh Nguyễn Văn Ngọc nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét. Đối với số tiền 1.360.000 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của Bùi Văn K được trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Duy Ngọc. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Duy Ngọc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét. Truy thu của bị cáo K số tiền 1.640.000 đồng thu lợi bất chính do phạm tội mà có, sung công quỹ nhà nước.

Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Các bị hại đề nghị về trách nhiệm hình sự xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Bùi Văn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có việc làm ổn định và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 06/7/2022 tại cảng Ba Cấp phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, Bùi Văn K đã có hành vi trộm cắp xe mô tô biển kiểm soát 33L9-0878 của anh Nguyễn Văn Ngọc có giá trị 2.700.000 đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Ngày 08/7/2022, tại khu Thủy sản, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, Bùi Văn K có hành vi trộm cắp tài sản xe mô tô biển kiểm soát 26B2-36914 của chị Cà Thị Ngân có giá trị là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 14.700.000 đ (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Hành vi của Bùi Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS với tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ; bản kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giúp bị cáo cải tạo thành công dân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 2 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]: Các hành vi khác:

Đối với anh Vũ Duy Ngọc là chủ hiệu cầm đồ đã nhận cầm ký chiếc xe mô tô của bị cáo K, khi cầm cố Ngọc không biết chiếc xe trên do K phạm tội mà có, cơ quan điều tra không xử lý về hình sự nên không đề cập xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 26B2-36914, tình trạng đã qua sử dụng và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 33L9-0878, tình trạng đã qua sử dụng sau khi định giá đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cà Thị Ngân và anh Nguyễn Văn Ngọc theo quy định nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 1.640.000 đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết sau khi cầm cố chiếc xe cho anh Ngọc, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngọc không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Tuy nhiên, xét thấy số tiền trên do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo K, sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/7/2022.

2. Áp dụng: khoản 1 điều 47 bộ luật hình sự, điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Truy thu của bị cáo Bùi Văn K số tiền 1.640.000 đồng (*Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*) sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- QCCSĐT Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Lưu
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Hoàng Thị Lan

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- QCSĐT Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Lan

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TÒA**

